

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2021/HS-ST
Ngày: 06-4-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mạnh.
2. Ông Bùi Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Vương Khả Nhật Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng Hải A**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997, tại tỉnh Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 07 đường T, phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1962, cùng cư trú tại: phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 18/9/2020 bị UBND phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn là 06 tháng, theo Quyết định số 120/QĐ-UBND.

- Nhân thân: Ngày 20/3/2018, Nguyễn Hoàng Hải A bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng, theo Quyết định số 139/QĐ-TA.

Bị cáo bị tạm giữ và bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 01/12/2020 cho đến nay. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/12/2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tp. B, tỉnh Lâm Đồng phối hợp với Công an xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng tiến hành kiểm tra nhà của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1996, địa chỉ: Xóm 4, thôn 2, xã Đ, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng. Tại thời điểm kiểm tra trong phòng khách có 03 đối tượng gồm: Nguyễn Văn L, Phạm Thị Hoàng N và Nguyễn Hoàng Hải A, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải mà Nguyễn Hoàng Hải A đang mặc có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu SEVEN đựng 07 gói nilon gồm: 04 gói nilon màu trắng được hàn kín có cùng kích thước (01x2,5)cm; 01 gói nilon màu trắng được hàn kín có kích thước (1,5x2,5)cm; 01 gói nilon màu trắng được hàn kín có rãnh khếp kín, kích thước (2,5x2,8)cm; 01 gói nilon màu trắng được hàn kín có rãnh khếp kín cùng có vạch kẻ ngang màu đỏ, kích thước (02x3,5)cm. Tất cả gói nilon này đều chứa các chất tinh thể rắn màu trắng mà A khai nhận là ma túy đá của A tàng trữ để sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hoàng Hải A và lập biên bản thu giữ, niêm phong các gói nilon nêu trên, đồng thời thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu SEVEN và 01 quần jean dài màu xanh có chữ “papka 32”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng Hải A khai nhận số ma túy nêu trên là do A mua từ 01 người đàn ông tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng tại khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông phường L, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng vào chiều ngày 01/12/2020. Sau đó, A bỏ ma túy vào bao thuốc lá, cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc trên người rồi đi đến nhà của Nguyễn Văn L chơi thì bị Cơ quan điều tra phát hiện như đã nêu ở trên.

Kết luận giám định số 2091/GĐ-PC09 ngày 07/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong 07 gói nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9022g (không phải chín không hai hai gam), loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKSBL, ngày 01 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Hải A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Hải A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Hải A từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng, chứng minh tội phạm, gồm: 02 phong bì niêm phong số 2091/2020-PC09; 01 vỏ bao thuốc lá seven kích thước 8,8 x 5,5 x 2,2cm và 01 quần Jean dài màu xanh, có chữ “paka 32”, quần có 02 túi trước và 02 túi sau.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

+ Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về bản Cáo trạng và không có tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Nhận thức được hành vi phạm tội là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm: Hội đồng xét xử nhận thấy, tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoàng Hải A đã khai và thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa; nội dung bản Kết luận điều tra; nội dung Kết luận giám định; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ chứng minh đã được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự qui định và đã được kiểm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo là người nghiện ma túy, có một tiền sự về áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn là 06 tháng. Ngày 01/12/2020 tại thôn 2, xã Đại Lào, Tp. B, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Hoàng Hải A bị Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Lâm Đồng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đang tàng trữ trái phép 0,9022g (không phẩy chín không hai hai gam) ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất và mức độ của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thái độ xem thường pháp luật, cũng như nhằm mục đích thoả mãn cho nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Bị cáo thực hiện tội phạm nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có thân rất xấu.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Căn cứ vào qui định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy, cần cách ly khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[8] Phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy nên miễn phạt bổ sung.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Đối với 02 phong bì niêm phong số 2091/2020-PC09 và 01 vỏ bao thuốc lá seven kích thước 8,8 x 5,5 x 2,2cm. Đây là vật chứng, chứng minh tội phạm, tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 quần Jean dài màu xanh, có chữ “paka 32”, quần có 02 túi trước và 02 túi sau. Đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị tiêu hủy nên ghi nhận.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Văn L và chị Phạm Thị Hoàng N có mặt tại thời điểm bắt quả tang nhưng không liên quan đến việc tàng trữ trái phép ma túy của Nguyễn Hoàng Hải A nên không xem xét về trách nhiệm hình sự.

[11] Xét đề nghị và luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[12] Về chi phí tố tụng: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về ..., án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng Hải A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng Hải A 02 (hai)** năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/12/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ gồm: 02 phong bì niêm phong số 2091/2020-PC09; 01 vỏ bao thuốc lá seven kích thước 8,8 x 5,5 x 2,2cm và 01 quần Jean dài màu xanh, có chữ “paka 32”, quần có 02 túi trước và 02 túi sau.

Tình trạng vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/3/2021 giữa Cơ quan Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Hải A phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố B;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A.DS thành phố B;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Vũ Đức Công